

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA HƯNG
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HNGĐ - ST

Ngày: 27 - 3 - 2024.

V/v: Tranh chấp ly hôn, con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Ích

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Chính.

2. Bà Dương Thị Vui.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Vũ Tuấn Tú – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng tỉnh Nam Định.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hồng Gấm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2024/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2024. Về vụ án kiện xin ly hôn và giải quyết con chung theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST - HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2024 giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị D - Sinh năm 1999;

Địa chỉ: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

+ Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q - Sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa vắng mặt chị D, anh Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại phiên tòa hôm nay chị Đỗ Thị D vắng mặt nhưng trong đơn khởi kiện lập ngày 19/02/2024 và lời khai của chị D trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa thể hiện: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Q vào tháng 12/2020 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi được

cấp đăng kết hôn vợ chồng về chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng phát sinh từ năm 2021, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, trong sinh hoạt và không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra xô xát, cãi chửi nhau. Gia đình hai bên khuyên giải nhiều lần nhưng không thành, vợ chồng ly thân nhau từ tháng 10/2021. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Q là không còn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xem xét, giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Chị Đỗ Thị D xác định giữa chị và anh Q có một con chung là cháu Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 19/9/2021. Kể từ khi vợ chồng ly thân cháu Đ đang do chị trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vợ chồng ly hôn chị xin trực tiếp nuôi cháu Đ và yêu cầu anh Q phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị mỗi tháng là 2.000.000 đồng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Chị D xác định vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị D đề nghị giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Văn Q vắng mặt nhưng anh Q có đơn xin không tiến hành hòa giải và đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của anh Q tại các buổi làm việc với Tòa án thể hiện: Anh kết hôn với chị D vào tháng 12/2020 kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, không hiểu nhau. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ tháng 10/2023 cho đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng giữa anh và chị D không còn, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Nay chị D xin ly hôn anh thì anh nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Văn Q thống nhất giữa anh và chị D có một con chung là cháu Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 19/9/2021. Kể từ khi vợ chồng ly thân cháu Đ đang do chị D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vợ chồng ly hôn anh đề chị D trực tiếp nuôi cháu Đ và anh tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng là 2.000.000 đồng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Anh Q xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Q đề nghị giải quyết theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến xét xử tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán thụ lý giải quyết cũng như Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Hôn nhân giữa chị D và anh Q là hôn nhân tiền bộ, hợp pháp. Vợ chồng chung sống được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống chị D xin ly hôn anh Q cũng nhất trí. Xét thấy hôn nhân giữa chị D và anh Q không còn nên:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình: Xử thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Q; Về con chung: Giao cháu Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 19/9/2021 cho chị Đỗ Thị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị D mỗi tháng là 2.000.000 đồng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội tuyên án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Q đều đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Nay chị D có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết vụ án chị xin ly hôn anh Q và được Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2] Tại phiên tòa hôm nay chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Q đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng xét xử vắng mặt chị D và anh Q là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Q vào tháng 12 năm 2020 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã N là một hôn nhân tự do, tiền bộ và có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì mâu thuẫn vợ

chồng phát sinh, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong hôn nhân dẫn đến thường xuyên cãi nhau, gia đình hai bên hoà giải nhưng không thành. Vợ chồng chị D anh Q đã sống ly thân nhau từ tháng 10/2021 trong thời gian ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay chị D xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Q không còn nên chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng giải quyết vợ chồng được ly hôn. Phía anh Q cũng nhất trí thuận tình ly hôn. Thấy việc thuận tình ly hôn của chị D và anh Q là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên chấp nhận là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Q đều thống nhất xác định vợ chồng có một con chung là cháu Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 19/9/2021. Kể từ khi vợ chồng ly thân cháu Đ đang do chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Vợ chồng ly hôn chị D anh Q đều thống nhất thoả thuận giải quyết cụ thể: Giao cháu Nguyễn Linh Đ cho chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Q tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu Đ cùng chị D mỗi tháng là 2.000.000 đồng kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Xét việc thoả thuận giải quyết nuôi con chung của chị D và anh Q là hoàn toàn tự nguyện không trái đạo đức xã hội, không vi phạm điều cấm của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung vợ chồng: Chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Q đều thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Thị D phải nộp theo quy định của pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 55; 81; 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ các Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ các Điều 6 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1- Xử thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị D và anh Nguyễn Văn Q.

2 - Về con chung: Xử giao con chung là cháu Nguyễn Linh Đ, sinh ngày 19/9/2021 cho chị Đỗ Thị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Văn Q tự nguyện đóng góp cấp dưỡng nuôi cháu Đ cùng chị D mỗi tháng là 2.000.000 đồng

kể từ tháng 3/2024 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành và tự lập được. Không ai được ngăn cản quyền chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và thăm nom con chung.

3- Án phí dân sự sơ thẩm chị Đỗ Thị D phải nộp 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp theo biên lai số 0001335 ngày 22/02/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng. Chị D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt chị D, anh Q. Báo cho người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh;
- VKS huyện;
- THA huyện;
- UBND xã Nghĩa Lạc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Trần Trọng Ích